

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI
PHIẾU XỬ LÝ VĂN BẢN

- Mã số CV đến: 5077 1207/CNHĐP
- Ngày đến: 19/03/2021
- CQ gửi: Chi nhánh Huyện Đan Phượng - VPĐKĐĐ
- Hạn xử lý:

- Ý kiến Lãnh đạo Sở:

Chuyển:

TT CNTT, VPĐKĐĐ

- Thời hạn trả lời:

Ngày tháng 3 năm 2021

24/13

- Ý kiến Lãnh đạo phòng chuyên môn:

- Nội dung khác:

Số: 1207 /CNHDP

Hà Nội, ngày 12 tháng 3 năm 2021

V/v thu hồi GCN của ông Đỗ Văn Vượng, địa
chỉ: thôn Tân Thịnh, xã Thượng Mỗ, huyện Đan
Phượng, thành phố Hà Nội.

Kính gửi: - Tổng cục Quản lý đất đai
- Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội
- Trung tâm CNTT Tài nguyên Môi trường Hà Nội

SỐ
1913

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai, số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai, Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường: số 23/2014/TTBTNMT ngày 19/5/2014 quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 về hồ sơ địa chính; số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Quyết định số 12/2017/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của UBND thành phố Hà Nội về việc Ban hành Quy định một số nội dung về đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Chuyển mục đích sử dụng đất vườn, ao liền kề và đất nông nghiệp xen kẹt trong khu dân cư sang đất ở trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Căn cứ Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 15/10/2018 của UBND thành phố Hà Nội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về đăng ký, cấp GCNQSD đất cho hộ Ban hành Quy định một số nội dung về đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài; Chuyển mục đích sử dụng đất vườn, ao liền kề và đất nông nghiệp xen kẹt trong khu dân cư sang đất ở trên địa bàn thành phố Hà Nội. Ban hành kèm theo Quyết định số 12/2017/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của UBND thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1121/QĐ-UBND ngày 04/3/2021 của UBND huyện Đan Phượng về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng ruộng đất số vào sổ

864 GCN/RĐ do UBND huyện Đan Phượng cấp ngày 25/5/1988 đứng tên ông Đỗ Văn Vương, địa chỉ thường trú: thôn Đại Phú, xã Thượng Mỗ, xã Phương Đình, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội, cụ thể như sau:

- Thừa đất số: 2, tờ bản đồ số 2

- Địa chỉ thừa đất: Thôn Tân Thịnh, xã Thượng Mỗ, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

- Diện tích: 360m²

- Loại đất: Thổ cư

- Số vào sổ cấp GCN: 864 GCN/RĐ

Lý do thu hồi: Giấy chứng nhận cấp không đúng quy định.

Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội – Chi nhánh huyện Đan Phượng gửi Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội, Tổng cục quản lý đất đai, Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên Môi trường Hà Nội thông tin thu hồi Giấy chứng nhận để thông báo công khai trên trang thông tin điện tử theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT



GIÁM ĐỐC

Trần Văn Chính

Số: 1121/QĐ-UBND

Đan Phượng, ngày 04 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng ruộng đất số vào số 864 GCN/RĐ do UBND huyện Đan Phượng (thừa ủy quyền của UBND thành phố Hà Nội) cấp ngày 25/5/1988; người sử dụng đất: ông Đỗ Văn Vượng, địa chỉ: Thôn Tân Thịnh, xã Thượng Mỗ, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương được Quốc hội thông qua ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ số: 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai 2013; số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai; số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường: số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 về hồ sơ địa chính; số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015; số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 12/2017/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của UBND thành phố Hà Nội về việc Ban hành Quy định một số nội dung về đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, cá nhân nước ngoài; chuyển mục đích sử dụng đất vườn, ao liền kề và đất nông nghiệp xen kẹt trong khu dân cư sang đất ở trên địa bàn thành phố Hà Nội; Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 15/10/2018 của UBND thành phố Hà Nội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, cá nhân nước ngoài; chuyển mục đích sử dụng đất vườn, ao liền kề và đất nông nghiệp xen kẹt

trong khu dân cư sang đất ở trên địa bàn thành phố Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 12/2017/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của UBND thành phố Hà Nội.

Căn cứ Quyết định số 3632/QĐ-UBND ngày 18/8/2020 của UBND thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Xét Tờ trình số 45/TTr-UBND ngày 11/01/2021 của UBND xã Thượng Mỗ, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội; Tờ trình số 951...../TTr-CNHDP, ngày 05/01/2021..... của Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng ruộng đất số vào số 864 GCN/RĐ tại thửa đất số 2, tờ bản đồ số 2, diện tích 360m², loại đất: Đất ở nông thôn. Địa chỉ thửa đất: Thôn Tân Thịnh, xã Thượng Mỗ, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

Lý do thu hồi: Giấy chứng nhận cấp không đúng quy định.

Điều 2. Giao Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội huyện Đan Phượng cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính theo quy định, có trách nhiệm lập danh sách Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đã bị thu hồi gửi Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội, Tổng cục Quản lý đất đai để thông báo công khai trên trang thông tin điện tử.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội huyện Đan Phượng, Chủ tịch UBND xã Thượng Mỗ và ông Đỗ Văn Vượng căn cứ Quyết định thi hành. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, CNHDP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thạc Hùng



GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG RỪNG ĐẤT

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Chúng nhân Ông *Đỗ Văn Vương* sinh quán *Xã Minh, Phường, Quận Đống Đa, Hà Nội*
Trú quán *Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội* Nghề nghiệp *Trợ lý*
được quyền sử dụng *Ba trăm sáu mươi mét vuông* rừng đất tại xã *Quận Đống Đa*
Huyện *Đống Đa* liệt kê dưới đây :

Số tờ bản đồ	Số thửa	Xứ đồng	Diện tích (m ²)	Sử dụng chính thức hay tạm giao	Loại rừng đất	Hạng rừng đất	Ghi chú
2	2	<i>Cần Thỉnh</i>	360	<i>Chính thức</i>	<i>Đông</i>		

Người được cấp giấy chứng nhận này phải thực hiện đúng những điều quy định dưới đây :
1- Được hưởng quyền và có trách nhiệm như đã quy định tại mục II quyết định số 201-CP ngày 1-7-1980 của Hội Đồng Chính Phủ (nay là Hội Đồng Bộ Trưởng) về việc thống nhất quản lý rừng đất và tăng cường công tác quản lý rừng đất trong cả nước.
2- Sau khi được cấp giấy chứng nhận, mỗi khi cần thay đổi về hình thể rừng đất, về mục đích sử dụng rừng đất hoặc về quyền sử dụng rừng đất, phải làm đúng thủ tục khai báo với cơ quan quản lý rừng đất theo quy định của Nhà Nước.

Hà Nội ngày 25 tháng 5 năm 1980
ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Chủ tịch

Số: *141* GCN/RĐ

Ngày 02/10/2020

Thưa ban đồ đo đạc địa chính chính quy, thửa số 2a
số thửa thửa là 290, tờ bản đồ số 8, DT: 360 m².

Đề thửa kế toán là ĐSP thửa đất cho bà Nguyễn

Thị Quê, sinh năm 1956, CCCD số: 001156013249

thường trú tại: Thôn 5, xã Phương Mỹ, Đan Phượng

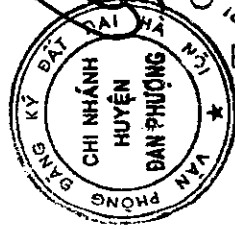
TP Hà Nội.

Thưa hội GEN này, cấp đồ GEN QSD đất cho bà

Nguyễn Thị Quê. ♪

Ngày 11/3/2021

Thưa hội Công chứng nhân này theo Quyết định
số 1121/QĐ-UBND ngày 04/3/2021 của UBND huyện
Đan Phượng. ♪



GIÁM ĐỐC

Trần Văn Chính